

Hiến pháp l n này số s a cái gì, theo chi u h ng cũ là c ng c đ c tài hay m r ng dân ch theo chi u h ng dân ch



Theo tin t ng h p gi i truy n thông qu c t và Vi t Nam, Qu c H i c a đ ng C ng s n Vi t Nam số xem xét vi c tu chính hi n pháp hi n hành trong ngh trình năm 2011. Đây không ph i là l n đ u tiên, vì tr c đây qu c h i v n là c ng c th ch hóa các ngh quy t c a đ ng C ng s n Vi t Nam thành pháp lu t, ch không ph i qu c h i c a nhân dân Vi t Nam, đã t ng số a đ i l n ba l n vào các năm 1959, 1980 và 1992 c ng thêm nhi u l n số a đ i nh khác. T t c nh ng l n số a đ i Hiến pháp l n nh này đ u ch có m c đích đ i u ch nh theo h ng hoàn ch nh t ng b c b máy nhà n c, đ c ng c cái g i là “n n chuyên chính vô s n”, t c ch đ đ c tài c ng s n.

Vì v y, v n đ đ c công lu n đ t ra là vi c số a Hiến pháp l n này số s a cái gì, theo chi u h ng cũ là c ng c đ c tài hay m r ng dân ch theo chi u h ng dân ch đa nguyên?

Ch ng c n đ i đ n khi Qu c h i C ng s n Vi t Nam th c hi n theo ngh trình, ngay bây gi công lu n cũng đã bi t vi c số a đ i Hiến pháp năm 1992 v n theo chi u h ng cũ là hoàn ch nh b máy nhà n c đ c ng c quy n th ng tr đ c tài, đ c tôn và đ c quy n c a đ ng C ng s n Vi t Nam.

Th t v y, căn c vào nh ng l i tuyên b v i báo chí c a nh ng nhân v t lãnh đ o có th m quy n c a Qu c h i C ng s n Vi t Nam, thì các đ i u kh an số a đ i ch liên quan đ n vi c ki n toàn c c u t ch c chính quyền sao cho g n nh , hi u qu h n, không đ ng ch m đ n Đi u 4 Hiến pháp đ ti p t c duy trì vai trò th ng tr đ c tôn c a đ ng Công s n Vi t Nam.

Chi u h ng này đã đ c Ch t ch Qu c h i đ ng nhi m Tr ng Phú Tr ng nói v i báo chí, r ng “s nghiên c u số a đ i, b sung Hiến pháp năm 1992 phù h p v i yêu c u phát tri n n n kinh t th tr ng đ nh h ng XHCN và xây d ng Nhà n c pháp quy n XHCN.”.

Và r ng:

“n i dung số a đ i Hiến pháp s t p trung ch y u vào vi c đ i m i t ch c b máy nhà n c.. Nguy n Văn Thu n, Ch nh m y ban Pháp Lu t c a Qu c h i, ngày 9-6-2010 đã nói v i báo chí vài đ i u có th số a đ i, là “ch riêng v trình t th t c, m t s v n đ k thu t đ thông su t ph c v cho k b u c t i vào năm 1011...”

; ho c

“không t ch c H i Đ ng Nhân Dân c p qu n n a”

, song t t c đ u ph i ch l nh c a Đ ng cho phép. Nguy n Văn Thu n nói:

“N u đ c phép c a Ban Ch p Hành Trung ng, thì s số a m t ph n Hiến pháp ngay trong k h p cu i năm. Riêng nh ng số a đ i căn b n, có liên quan đ n th ch thì ph i th c hi n trong nh m k qu c h i sau...”.

Như vậy rõ ràng đề trừ số a để i Hiên pháp l n này của Quốc Hội Cộng sản Việt Nam, vốn chỉ là số a để i theo yêu cầu và số ch để o của Đảng, vì quy n và lợi ích của mặt tập đoàn thống trị, chứ không số a Hiên pháp theo ý nguyện và số đòi hỏi của nhân dân, phù hợp với chi u h ng m i: Toàn cầu hóa và chính trị (dân chủ hóa các thể chế để c tài các ki u trong môi trường ng m t ng t kinh tế thế tr ng) và toàn cầu hóa và kinh tế (Thế tr ng t do hóa...).

Chính Nguyễn Văn An, của Chủ tịch Quốc Hội Cộng sản Việt Nam, trong cuộc phỏng vấn của báo điện tử VietnamNet ngày 24-6-2010 vừa qua, cũng đã bày tỏ m i u t , rằng *“Tôi rất quan tâm, vì số a để i hiên pháp là mặt số k n tr ng để i của toàn dân. Tôi vừa hy vọng l i cũng vừa lo, vừa băn khoăn trăm tr , vì không biết số a để i l n này có đáp ng lòng mong để i của dân không?”*

Nhân dân mong để i gì?

■ Nhân dân Việt Nam chỉ mong để i mặt số số a để i căn bản, khi đi t b ng hi u n c **“ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam”**, b ng b ng hi u khác h n, cùng lúc với số a để i thể c t n sao cho quy n làm chủ thể c số của nhân dân để c thể hi n đ y đ , để m i ng i dân để c số ng trong t do, công bình, m no, h nh phúc, trong khung c nh m t để t n c phát tri n toànb diện để n gi u m nh và văn minh t n b ngang t m cao thể i để i.

Lý do: Sau 35 năm thống nh t để t n c d i ch để **“ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam”** do Đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN) áp để t và thể c hi n, đã hoàn toàn thể t b i. Bởi vì ý nghĩa và lý t ng cao để p của c m t này không nh ng không để c thể c hi n chút nào mà chi u h ng ngày càng xa rời m c tiêu xây dựng **“ Xã hội Xã Hội Chủ nghĩa”** t t để p theo lý luận của chủ nghĩa cộng sản.

■ C n thay để i, vì b ng hi u này không đúng với thể c t , đã không ph n nh để c ý nghĩa và lý luận t t để p của c m t **“ Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa”**, với ý nghĩa là **“ chủ quy n qu c gia thu c v toàn dân”**, ng i dân để c số ng trong m t xã hội công b ng, nhân ái: xã hội **“ xã hội chủ nghĩa”** mà theo lý luận Marxism-Leninism t ng để c Đảng Cộng sản Việt Nam dùng để mê hoặc qu n chúng khi ch a giành để c chính quy n, là m t xã hội còn giai cấp (xã hội t n xã hội cộng sản viên mãn), hình thành nh ng **‘con ng i xã hội chủ nghĩa’** có ph m ch t số ng chung trong tình h u ái, với tình th n m i ng i vì m i ng i, m i ng i số lao động theo năng l c, h ng theo số c lao động...

Nay n u số a để i Hiên Pháp thì c n b b ng hi u này để khi mang ti ng là để ng Cộng sản Việt Nam (gi hi u) đã l a b p dân theo ki u gian th ng **“treo để u dê bán thể t chó”**, dù thể c t **“Đ ng ta”** đã có quá nhi u thành tích l a b p nhân dân r i. Vì thể c t , không có và ch a bao gi có ch để **“ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa”** Việt Nam (Cũng nh ch a h có mặt Đảng Cộng Sản theo đúng lý t ng cộng sản cao để p nh ng không t ng), chỉ là b ng hi u che đ y m t **“chế độ t b n chủ nghĩa n a mùa”**, (cũng nh che đ y thể c ch t của mặt băng để ng Mafia), với số bóc lột để c quy n của giai cấp **“T b n để”** là nh ng để i gia cán b để ng viên cộng sản có ch c có quy n làm gi u b t chính, t o ra mặt xã hội để y r y b t công và số cách bi t gi u nghèo sâu số c ch a t ng có Việt Nam. Và vì vậy nh ng ng i cộng sản Việt Nam (gi hi u) của **“Đ ng**

Cộng sản Việt Nam” (giữ hiều) chỉ có ba số chữ n là:

- **Một là số a bng hiều chữ đ theo Hiên pháp hiên hành cho đúng thc ti n** nư Đng CSVN v n mu n duy trì nguyên trng, thì ph i số a thành “Ch đ đc tài siêu t b n ch nghĩa Vi t Nam” hay “Ch đ đc tài thc đng ch nghĩa Vi t Nam” ho c m t tên nào khác ph n ánh đúng thc trng Vi t Nam. Và nh th cũng c n đ i tên đng Cộng s n Vi t Nam (Vĩ thc t chỉ là cái v) cho đúng v i thc ch t hi n nay, thành “Đng T b n đc quy n bóc l t nhà n c Vi t Nam” hay “Đng T B n Đ Vi t Nam” ho c m t tên nào khác th hi n đúng b n ch t c a “Đng Ta”.

- **Hai là số a ch a l i thc ti n cho đúng bng hiều** “Cng Hòa Xã Hội Ch nghĩa Vi t Nam”, không c n số a bng hiều. Nhng đ i u này thc ti n đã cho th y không th và không bao gi số a ch a đ c. Thc ti n Liên Xô “T quc Xã Hội Ch Nghĩa” và các n c xã h i ch nghĩa Đông Âu đã tiêu vong, “Đng Ta” thc ti n đã và đang ph i khai thác l i nhu n bng con đ đng làm ăn “Kinh t th trng theo đnh h ng “Xã Hội Ch Nghĩa” (gi), đnh h ng “T b n ch nghĩa”(là th t).

- **Ba là ph i số a c bng hiều chữ đ l n thc ti n theo ý nguy n c a nhân dân** phù h p chi u h ng m i không th đ o ng c (dân ch hóa và th trng t do hóa... c a chi n lu c toàn c u), đ “Đng ta” gi đ c an toàn và ti p t c t n t i trong chi u h ng m i, n u không đ quá mu n.

Chng h n nh đ i bng hiều chữ đ thành “Cng Hòa Dân B n Ch Nghĩa Vi t Nam”, “Cng Hòa Dân T c Ch Nghĩa Vi t Nam” (N u v n mu n thích dùng danh t “Ch nghĩa” cho quen mi ng, quen tai qu n chúng); ho c “Cng Hòa Vi t Nam” hay ti n nh t là dùng l i bng hiều “Vi t Nam Dân Ch Cng Hòa” c a Hiên pháp năm 1946, hay m t tên hiều nào khác th hi n đ c ý nghĩa “Ch quy n quc gia thu c v toàn dân”, v i các quy n dân ch , dân sinh, nhân quy n căn b n đ c tôn trng, b o v và hành x t i Vi t Nam.

Thành ra, đng CSVN (giữ hiều) có th ch n l a: n u đã đ i bng hiều chữ đ bng m t trong các bng hiều th li t kê trên đây, thì ch a đ , không nhng ph i tu số a nhi u đ i u kh an khác c a Hiên Pháp cho phù h p v i b n ch t “Dân ch , cng hòa” c a bng hiều m i, mà sau đó còn ph i c i đ i gu ng máy nhà n c sao cho đúng thc là “m t chính quy n c a dân, do dân và vì dân”, v i các quy n dân ch , dân sinh và nhân quy n đ c thc thi. N u không v n là m t ch đ “Dân ch giữ hiều”, nghĩa là m t ch đ ch dân ch trên bình di n pháp lý đ che đ y m t thc t ph n dân ch , chng khác gì thc trng đ t n c hi n nay: du i bng hiều “Cng Hòa Xã Hội Ch Nghĩa Vi t Nam” đ che đây m t ch đ đc tài toàn tr . Trong b i c nh này, “Đng ta” mu n mang tên gì cũng đ c, đ i tên thành đng “Dân ch Xã Hội” hay mu n giữ nguyên tên đng CSVN nh ni m t hào riêng c a quá kh cũng chẳng sao.

Tu chung, đ i u mà nhân dân Vi t Nam mong mu n, n u có số a đ i đ c Hiên Pháp đ c tài toàn tr hay “Cng hòa xã h i ch nghĩa” giữ hiều hi n nay, thành Hiên pháp dân ch không thôi v n ch a đ , ph i làm sao sau đó, tng b c th t l p đ c m t ch đ dân ch đích thc, dân ch c v pháp lý l n thc ti n, c hình thc l n n i dung. **Đ i v i nhân dân, cá nhân hay đng phái chính tr nào lnh đ o đ t n c không quan trng, m n sao thc t quy n làm ch c a nhân dân đ c th hi n qua các quy n dân ch , dân sinh, nhân quy n đ c**

nhà cầm quyền tôn trọng, bảo vệ và hành xử, để tạo nên ngày mới phát triển, xã hội ngày mới công bằng và để sống nhân dân ngày càng được nâng cao, để nhân dân Việt Nam thu được mọi giai tầng xã hội được sống trong một đất nước “Độc lập, Tự do, Hạnh phúc” thực sự

Nói tóm lại, hiện nay, nếu Quốc Hội của Đảng Cộng Sản Việt Nam không số a Hiến pháp hiện hành theo đúng ý nguyện của nhân dân, mà số a theo lợi ích và nhu cầu tiếp tục củng cố quyền thống trị của tôn của đảng, vì đảng chỉ không vì nhân dân, thì Đảng Cộng Sản Việt Nam lại một cách hời hợt với nhân dân, rút lui kép thối, để còn có may mắn tồn tại được trong khung cảnh một chế độ dân chủ đa nguyên, đa đảng (đảng số một trên chính trị vì có nhiều cách giải quyết nên chính trị trong bối cảnh đa nguyên, đa đảng). Và như thế Đảng tiếp tục chế độ con đường đi để đi, đi kháng (một mặt một còn) với nhân dân. Đi đâu đi số xảy ra? Hiện tại, tiếp đoàn thống trị của quyền cộng sản Việt Nam (giáo huấn) hiện nay đã có câu trả lời qua lý luận Marxit- Lêninnit và kinh nghiệm thực tiễn về đấu tranh giai cấp, đấu tranh cách mạng, rằng “ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh”; và rằng “khi mâu thuẫn giữa giai cấp thống trị và giai cấp bị trị phát triển thành mâu thuẫn đối kháng với mọi giai cấp bị trị, là mâu thuẫn đối kháng (một mặt một còn) với toàn xã hội, là lúc tình thế cách mạng chín mùi, cách mạng quần chúng nổ ra vào thời điểm này như một định luật lịch sử, giai cấp thống trị như một tiêu diệt”.

Tình thế cách mạng chín mùi đã từng có, để a để số sụp đổ của “Liên Bang Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Xô Viết” và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu vào cuối thập niên 80 đầu thập niên 90. Đó là lúc ngay cả quân đội, công an vẫn là những lực lượng nòng cốt bảo vệ “Nhà chuyên chính vô sản” cũng đảng với phía nhân dân, không còn dám bắt giết nhân dân bảo vệ chế độ nữa. Đó là thế cảnh nhân dân Liên Xô vào năm cuối thập niên 80 đã bao vây viên DUMA của Quốc Hội Liên Xô. Khi đó, ông Boris Yeltsin, một trong những lãnh tụ cộng sản hàng đầu “phản tnh”, (sau này trở thành Tổng Thống nước Nga dân chủ thứ hai sau Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Liên Xô Mikhail Gorbachev lãnh tụ “Cải Tnh”) đã trèo lên xe tăng kêu gọi quân đội và công an Liên Xô đảng bỏn vào dân. Nhân dân Nga đã lên chiếm Quốc Hội, các hàng súng xe tăng tu bỏ để cầm hàng, chế độ “Liên Bang Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Xô Viết” sụp đổ, sau hơn 70 năm xây dựng “Chủ nghĩa xã hội” của thành. **Liệu có một ngày nào đó “Tình thế cách mạng chín mùi” ở Việt Nam? Câu trả lời tùy thuộc vào số chọn lựa của đảng Cộng Sản Việt Nam: tiếp nguy hiểm giác trở lại quyền làm chủ của nhân dân hay tiếp tục chiếm đoạt quyền làm chủ của nhân dân để để u cớ lợi ích, để củng cố áp bức, bóc lột nhân dân tiếp tục ra một “Tình thế cách mạng chín mùi”?**